TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2018/HSST
Ngày 15- 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chương

2. Ông Hoàng Đức Cảnh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Dương Thị Thanh Thủy - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Bùi Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2018/TLST-HSST ngày 23 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn K (tên gọi khác Lê Văn Kh và "C"), sinh ngày 23 tháng 9 năm 1964; tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Bùi Thị L, sinh năm 1930 (đã chết); có vợ là: Trần Thị T, sinh năm 1964; có con 03 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1995;

Nhân thân:

Bản án số 39/HSST ngày 09/03/1982 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích);

Bản án số 81/HSST ngày 21/06/2004 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản (đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/10/2017; có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần xây dựng lắp máy T; địa chỉ: Tòa nhà TN, 7A/68 T, phường X, Quận N, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy

quyền: Ông Bùi Tiến G, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện VT, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 3 giờ 40 phút ngày 08/5/2018, Tổ công tác Đồn Công an khu công nghiệp V kết hợp với lực lượng bảo vệ của Công ty dịch vụ bảo vệ H đã phát hiện, bắt quả tang Lê Văn K đang kéo xe ba bánh trên đường Đ4B khu công nghiệp V Hải Phòng, trên xe có chở một số tài sản vừa lấy được của Công ty Trung Nam thuộc địa phận xã D, huyện T, Hải Phòng. Thu giữ của K: 03 thanh sắt hình chữ L; 02 cuộn dây điện màu đen; 02 cuộc dây điện màu vàng có gắn ổ cắm và phích điện, đui đèn; 01 máy đầm rung bê tông; 01 chiếc xe ba bánh. Tổ công tác đưa K cùng vật chứng về trụ sở Đồn Công an khu công nghiệp V lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang (bút lục: 25-27).

Ngày 8/5/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 03 thanh sắt hình chữ L nặng 116,5kg có trị giá 815.500đồng (tám trăm mười lăm ngàn năm trăm đồng); 02 cuộn dây điện màu đen dài 47m, có trị giá 940.000đồng (chín trăm bốn mươi ngàn đồng); 02 cuộn dây điện màu vàng dài 50,9m có gắn ổ cắm và phích điện, đui đèn có trị giá 141.250đồng (một trăm bốn mươi một ngàn hai trăm năm mươi đồng); 01 máy đầm rung bê tông có trị giá 200.900đồng (hai trăm ngàn chín trăm đồng). Tổng giá trị các tài sản trên là 2.097.650 đồng (hai triệu không trăm chín mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi đồng) (bút lục: 20-24).

Theo anh Anh Bùi Tiền G - Chỉ huy trưởng công trường thi công gói thầu của Công ty xây dựng và lắp máy Trung Nam (gọi tắt là công ty Trung Nam) tại Dự án xây dựng cầu Vũ Yên trình bày: Sau khi thi công xong từng hạng mục công trình thì các vật liệu xây dựng còn thừa, chưa dùng đến được tập kết lại khu vực bãi đất thuộc Công ty Hoàng Lộc (do Công ty Trung Nam thuê) để chờ di chuyển đi nơi khác. Công ty Trung Nam không thuê bảo vệ trông coi số tài sản này. Số tài sản công an thu giữ của K ở trên gồm: 03 khuôn giằng bằng kim loại (thanh sắt hình chữ L); 02 cuộn dây điện màu đen (kích thước 16mm x 02mm); 02 cuộn dây điện màu vàng (kích thước 02mm x 1,5mm) có gắn ổ cắm và phích điện, đui đèn; 01 đầm rung bê tông đã bị hỏng là của Công ty Trung Nam. Hiện Công ty Trung Nam đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm (bút lục: 97-100).

Tại Cơ quan điều tra Lê Văn K khai: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 08/5/2018, K đi qua khu vực công trường thi công của Công ty Trung Nam phát hiện có nhiều sắt, máy móc và dây điện để ngổn ngang không có người trông coi nên K đã nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền ăn tiêu và sử dụng ma túy. K về nhà lấy chiếc xe kéo ba bánh rồi quay lại khu công trường lấy 03 thanh sắn hình

chữ L, 02 cuộn dây điện màu đen; 02 cuộn dây điện màu vàng có gắn ổ cắm và phích điện, đui đèn; 01 máy đầm rung bê tông. K cho những tài sản trên lên xe kéo ba bánh, đang trên đường đi tìm nơi tiêu thụ thì bị Công an và bảo vệ đi tuần tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng trong vụ án gồm: 03 thanh sắt hình chữ L; 02 cuộn dây điện màu đen; 02 cuộn dây điện màu vàng có gắn ổ cắm và phích điện, đui đèn; 01 máy đầm rung bê tông công an thu giữ của K. Quá trình điều tra xác định những tài sản trên là tài sản hợp pháp của Công ty Trung Nam nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại đầy đủ cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 chiếc xe kéo ba bánh công an thu giữ của K. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Văn Kh, sinh năm 1992 (con trai K). Việc K về nhà lấy xe ba bánh làm phương tiện vận chuyển tài sản do phạm tội mà có Khánh không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho anh Kh.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 20/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ nội dung như sau: Ngày 08/5/2018, Công ty Trung Nam bị mất 03 khuôn giằng bằng kim loại (thanh sắt hình chữ L); 02 cuộn dây điện màu đen (kích thước 16mm x 02mm); 02 cuộn dây điện màu vàng (kích thước 02mm x 1,5mm) có gắn ổ cắm và phích điện, đui đèn; 01 đầm rung bê tông. Tổng giá trị các tài sản trên là 2.097.650 đồng (hai triệu không trăm chín mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi đồng). Công ty Trung Nam đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn K mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 08/5/2018. Về dân sự: Đã giải quyết xong tại gia đoạn điều tra nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 08/5/2018, Lê Văn K đã thực hiện hành vi lén lút, lợi dụng lúc đêm khuya, vắng người qua lại và lợi dụng sự sơ hở, không có người trông coi tài sản, đã vào khu vực tập kết vật liệu xây dựng của Công ty Trung Nam để chiếm đoạt 03 khuôn giằng bằng kim loại (thanh sắt hình chữ L); 02 cuộn dây điện màu đen (kích thước 16mm x 02mm); 02 cuộn dây điện màu vàng (kích thước 02mm x 1,5mm) có gắn ổ cắm và phích điện, đui đèn; 01 đầm rung bê tông. Tổng giá trị các tài sản trên là 2.097.650 đồng (hai triệu không trăm chín mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi đồng). Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu đã từng phải chấp hành hình phạt của nhiều bản án nhưng bị cáo không rút ra bài học nghiêm khắc cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và trên mức khởi điểm quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập và tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Lê Văn K (tên gọi khác Lê Văn Khởi và "Cọ") 12 (mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 08/5/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm. thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên: Bị cáo Lê Văn K phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP HảiPhòng;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Án văn, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Lan Hương ***Hoàng Đắc Hân*** ***L□ơng Ngọc Anh***